

Đồng hành với VOV nâng cao nhạy cảm giới



LỜI MỞ ĐẦU

Thưa các bạn đồng nghiệp, các nhà báo!

Sau một chặng đường khá dài, gần 2 năm chúng ta đã chia sẻ cùng nhau nhiều niềm vui và không ít nỗi buồn. Đôi khi, những áp lực không đáng có đã từng làm nản sinh trong mỗi chúng ta sự mệt mỏi, tưởng chừng công việc sẽ khó lòng tiếp tục được một cách trôi chảy và hiệu quả. Tuy nhiên, tới nay nhìn lại, chúng ta có quyền hài lòng về những gì mình đã làm được. Đọc những bản tin gần đây, chúng ta đều nhận thấy số lượng “sạn giới” trong các sản phẩm truyền thông đã giảm đi đáng kể, những băn khoăn, bức xúc của người quan sát giới cũng đã được giải toả phần nào. Đặc biệt, điều đáng mừng nhất là nhiều nhà báo đã ý thức được tầm quan trọng của việc tra đổi nâng cao nhạy cảm giới trong quá trình tác nghiệp.

Vẫn biết rằng công việc của nhóm quan sát sẽ ngày càng khó khăn khi tập trung vào từng loại hình báo chí, song bằng phương hướng này, chúng ta sẽ có điều kiện trao đổi kỹ lưỡng và chuyên sâu hơn. Và lại, chúng tôi luôn đặt niềm tin ở các nhà báo, các phóng viên, biên tập viên..., các bạn hoàn toàn có thể kiêm thêm vai trò tự giám sát các vấn đề về giới trong sản phẩm báo chí của mình. Nếu dõi theo những báo cáo hàng tháng từ phía các nhà báo - đội ngũ cộng tác viên nhật “sạn giới” trong một số chương trình của **Đài tiếng nói Việt Nam (VOV)**, có thể thấy rõ điều đó. Chúng tôi mong muốn tới đây, mỗi cơ quan báo chí sẽ hỗ trợ nhóm quan sát giới bằng cách từng bước tự đảm nhiệm công việc như thế. Chắc chắn sự chia sẻ thông tin của chúng ta về những vấn đề giới trong sản phẩm truyền thông sẽ càng hiệu quả và thiết thực hơn.

Để các nhà báo, các cơ quan quản lý báo chí và cơ quan chủ quản hình dung cụ thể hơn về phương cách mới của công việc “nhật sạn giới”, trong bản tin số 18 này, chúng tôi xin cập nhật một số đóng góp của các phóng viên, biên tập viên VOV đối với việc giám sát các vấn đề về giới, đồng thời trao đổi thêm về một số khía cạnh nhằm tăng cường nhạy cảm giới trong các chương trình của Đài. Hy vọng những thông tin ở đây sẽ được đồng đạo các độc giả quan tâm.

Trân trọng giới thiệu và mong nhận được phản hồi

Nhóm cán bộ CSAGA – Oxfam Anh

PHẠM VI KHẢO SÁT

Trong bản tin lần này, chúng tôi dựa trên cơ sở một số báo cáo giám sát giới của nhóm phóng viên VOV đối với những chương trình: **Diễn đàn các vấn đề xã hội, Nói với tôi tháng 10,11,12 năm 2010**; Báo **Tiếng nói Việt Nam** tháng 12/2010.

Ngoài những chương trình đã được nhóm giám sát của VOV đảm nhiệm, chúng tôi thực hiện khảo sát trên 22 chương trình của Đài Tiếng nói Việt Nam. Đây là những chương trình vừa đa dạng phong phú về nội dung và hình thức, vừa đảm bảo sự phổ quát thông tin tới nhiều tầng lớp công chúng tiếp nhận. Cụ thể là:

- Chương trình **Thanh niên**: 6 chương trình (ngày 1/11/2010, ngày 2/11/2010, ngày 18/10/2010, ngày 25/10/2010, ngày 29/10/2010, ngày 30/10/2010);
- Chương trình **Gia đình và xã hội**: 12 chương trình (ngày 16/10/2010, ngày 18/10/2010, ngày 19/10/2010, ngày 21/10/2010, ngày 22/10/2010, ngày 23/10/2010, ngày 25/10/2010, ngày 29/10/2010, ngày 30/10/2010, ngày 1-2-3/11/2010);
- Chương trình **Giáo dục và Đào tạo** (ngày 6/1/2011);
- Chương trình **Giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt** (ngày 6/1/2011);
- Chương trình **Văn hoá và đời sống** (ngày 8/1/2011);
- Chương trình **Giao lưu văn hoá với các dân tộc Việt Nam** (ngày 8/1/2011).

1. Chia sẻ cùng phóng viên của Đài một số vấn đề về giới trong sản phẩm truyền thông của VOV

* Chương trình trực tiếp liên quan đến giới đã sinh động và hấp dẫn hơn

Lâu nay, không chỉ phóng viên của Đài mà hầu như các nhà báo chúng ta đều cảm thấy khó thoát khỏi sự khuôn mẫu, khô cứng khi thực hiện những chương trình, những bài báo có nội dung trực tiếp liên quan tới vấn đề giới. Để khắc phục điều này, có lẽ không gì tốt hơn là chúng ta chia sẻ, học tập kinh nghiệm lẫn nhau. Theo nhận định của nhóm giám sát giới¹ thuộc VOV - **Đài Tiếng nói Việt Nam**, trong vòng 3 tháng trở lại đây, các chương trình về phụ nữ, gia đình và giới đã được đầu tư, chú trọng nhiều hơn. Chúng tôi cùng chung cảm nhận như vậy. Về mặt

nội dung, có thể thấy các chương trình đã tập trung cập nhật những vấn đề thời sự, nóng bỏng và thiết thực nhất về giới, bình đẳng giới như: *Cảnh báo tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh; Chương trình về dân số-kế hoạch hoá gia đình vùng đặc thù; Thực trạng buôn bán phụ nữ và trẻ em; Tác động của đại dịch AIDS tới gia đình; Giới và bình đẳng giới trong tình yêu của giới trẻ; Khi phụ nữ muốn thành đạt...*

Về mặt hình thức, các chương trình cũng đã có những đổi mới, sáng tạo, giúp thông tin trở nên mềm mại, sinh động, cuốn hút được đông đảo người nghe, chẳng hạn chương trình **Diễn đàn các vấn đề xã hội ngày 14/10/2010**, với chủ đề về *Tình trạng chênh lệch giới tính từ góc nhìn bất bình đẳng giới*, mở đầu biên tập viên (BTV) đưa ra những ý kiến của một đôi vợ chồng ở Thanh Hoá. *Họ đã có 3 con gái nhưng vẫn cố đẻ thêm một thằng cu vì ngoài áp lực gia đình, bản thân anh chị cũng lo lắng ở quê anh nếu không đẻ được con trai thì đi ra đường bị bạn bè dân làng trêu chọc, còn vợ anh bị dọa là nếu không đẻ được con trai thì gia đình chồng sẽ đuổi về nhà ngoại và lấy vợ hai cho anh.*

Tiếp theo, chương trình đưa ra một ý kiến của một người dân là nam giới ở Hải Phòng, quan điểm của anh là *phải đẻ con trai vì con rể không chăm lo hương khói cho nhà vợ.*

Sau đó là ý kiến của một cộng tác viên (CTV) dân số nói về *những khó khăn khi đi vận động cặp vợ chồng có con một bé là gái và do áp lực của ông bà, họ muốn sinh thêm con trai.*

Để minh họa thêm cho tư tưởng trọng nam khinh nữ, chương trình đã đưa một phóng sự có nhan đề *Phải đẻ cho bằng được thằng cu*. Trong phóng sự có ý kiến của những người vợ, của nữ CTV dân số nói về *mong muốn phải đẻ con trai của người dân, nhất là những gia đình có kinh tế hoặc do áp lực từ người chồng và ông bà*. Đặc biệt, phóng sự còn đưa ý kiến của một người đàn ông, *dù đã 50 tuổi nhưng vì chỉ đẻ được con gái nên giờ con cái đã lớn, kinh tế khá, ông muốn vợ đẻ thêm*. Theo ông, *dù có phạt thì cũng đẻ vì phạt chẳng thấm tháp vào đâu nếu đẻ được một người con trai...*

Nhằm nhấn mạnh căn nguyên của việc muốn sinh con trai là tư tưởng trọng nam khinh nữ, và đây cũng là một trong những yếu tố chủ yếu đã khiến cho tình trạng chênh lệch giới tính của Việt Nam tăng cao, chương trình đã đưa ra ý kiến của một số người dân về *giải pháp đẩy mạnh công tác truyền thông, giáo dục nâng cao nhận thức cho mọi đối tượng kể cả người già, ông bà cha mẹ...*

Kết thúc chương trình sau khi nêu dự cảm về tình trạng mất cân bằng giới tính của Trung Quốc, đàn ông Trung Quốc sẽ khó lấy vợ sau 20 năm nữa, BTV kết thúc chương trình bằng hai ý kiến của hai nam giới - 2 ông ngoại trong tương lai rằng *con nào cũng là con, miễn là*

1 Nhóm PV, BTV là lãnh đạo các hệ có chuyên môn về giới nhằm phát hiện chương trình còn định kiến giới và kịp thời chỉ đạo, tư vấn chuyên môn cho phóng viên. Hàng tháng, các thành viên trong nhóm họp định kỳ và gửi báo cáo lên lãnh đạo Đài. Những kiến nghị của nhóm được Ban lãnh đạo Đài xem xét trong các buổi giao ban.

các con ngoan ngoãn trưởng thành, và con rể ngoan thì cũng là con mình...

Với cách chuyển tải thông tin đa chiều như vậy, hiệu quả của truyền thông nâng cao bình đẳng giới sẽ đảm bảo tính khách quan, tránh được sự áp đặt khiên cưỡng.

Tương tự, với một chủ đề khác, chương trình **Diễn đàn các vấn đề xã hội ngày 20/10/2010** đã tập trung bàn về quá trình xây dựng *Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2011-2015* và *những mục tiêu quốc gia về bình đẳng giới, ý nghĩa cũng như tác động của nó tới việc thực hiện bình đẳng giới ở Việt Nam*.

Chương trình trực tiếp có sự tham gia của một vị khách mời là ông Phạm Ngọc Tiến, Vụ trưởng Vụ bình đẳng giới-Bộ LĐTBXH. Những câu hỏi trao đổi đều xoay quanh nội dung như:

- *Vi sao bất bình đẳng giới vẫn còn tồn tại, mặc dù chúng ta đã có một hệ thống chính sách pháp luật rất tốt về giới như Luật Hôn nhân và Gia đình (1986), Luật Bình đẳng giới (được Quốc hội thông qua năm 2007) và Luật Phòng, chống bạo lực gia đình (2008)?*
- *Để những văn bản pháp luật này đi vào cuộc sống thì chúng ta cần những giải pháp gì?*
- *Quá trình xây dựng dự thảo Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2011- 2020 và Chương trình Mục tiêu Quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2011-2015, có gì khó khăn vướng mắc?*
- *Trong dự thảo Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2011- 2020 và Chương trình Mục tiêu Quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2011-2015 thì vấn đề nào được xác định là cấp bách nhất và cần được quan tâm giải quyết trong giai đoạn 5 - 10 năm tới để đạt những mục tiêu bình đẳng giới?*
- *Những mục tiêu mà Chương trình đặt ra và tính khả thi của nó và để thực hiện thành công thì giải pháp đi kèm là gì?*

Với hệ thống câu hỏi như vậy, chương trình đã cung cấp thông tin và định hướng một cách cụ thể cho công chúng về việc thực hiện bình đẳng giới thông qua sự hỗ trợ của luật pháp, chính sách. Để tạo sự phong phú, đa dạng cho nội dung và hình thức cung cấp thông tin, tăng cường tính tương tác với công chúng, trong quá trình thực hiện chương trình, biên tập viên (BTV) còn nổi điện thoại với 2 thính giả nam gọi điện tới bày tỏ quan điểm về bình đẳng giới. Đó là anh Nguyễn Văn Thái ở Kỳ Anh, Hà Tĩnh chia sẻ về việc *anh vẫn luôn tham gia cùng vợ trong những công việc gia đình, không ngại đó là việc của phụ nữ*. Đồng thời anh cũng chia sẻ suy nghĩ về việc Việt Nam đã có hai bộ luật *Bình đẳng giới (BDG)* và *Phòng, chống bạo lực gia đình (PCBLGD)*, nhưng để hai bộ Luật đi vào cuộc sống còn gặp khó khăn; Anh chia sẻ về cách làm truyền thông của xã anh về BDG qua hệ

thống đài truyền thanh xã... và anh đề cao công tác truyền thông về lĩnh vực này.

Ý kiến thứ hai được chia sẻ trực tiếp trên sóng chương trình là của bác Quỳnh ở Ninh Bình, thính giả gọi điện bày tỏ những bức xúc về tình trạng bạo lực gia đình và mong muốn, hy vọng Chính phủ có chương trình truyền thông, hay chiến lược về BDG sẽ giải quyết được sự bất bình đẳng giới và BLGD ở Việt Nam.

Cùng với việc đưa ý kiến của người dân, biên tập viên chương trình còn nổi điện thoại với lãnh đạo của Hội phụ nữ tỉnh Lâm Đồng để nghe ý kiến về giải pháp thực hiện bình đẳng giới tại địa phương. Có thể thấy, cấu trúc nội dung và hình thức của chương trình đã được tổ chức linh hoạt vừa mang tính mục đích, qui phạm vừa dung dị gần gũi với người nghe. Vì vậy, những thông tin về giới và bình đẳng giới được chuyển tải hiệu quả hơn.

*** Phương thức tác động đa dạng, thiết thực, phù hợp với đối tượng công chúng**

Nếu theo dõi một loạt chương trình có chủ đề về *bình đẳng giới* được phát sóng trên VOV2 trong thời gian qua, có thể thấy rõ các nhà báo đã nỗ lực rất nhiều trong việc đa dạng hoá cách thức tác động tới công chúng nhằm thay đổi những nhận thức sai lệch về giới và bình đẳng giới.

Với tiêu đề *Khi phụ nữ muốn thành đạt*, chương trình **Diễn đàn các vấn đề xã hội ngày 27/11/2010**, ngay phần đề dẫn, thính giả đã nhận ra những nhân vật trung tâm là những phụ nữ phải hai vai gánh vác việc nhà và việc xã hội. Người phụ nữ muốn thành đạt, phải vừa đảm đương tốt vai trò làm vợ, làm mẹ, vừa thành công trong sự nghiệp, họ phải cố gắng nỗ lực hơn gấp nhiều lần so với nam giới.

Phần đầu, chương trình đã đưa 2 ý kiến của hai người đàn ông khi họ khẳng định công việc nội trợ là của đàn bà, và đàn ông chỉ làm việc lớn. Để giúp công chúng có thể *phân bác lại cách nghĩ mang định kiến, áp đặt về giới này*, chương trình đã đưa những số liệu cho thấy phụ nữ phải làm việc nhiều hơn nam giới 4-6 tiếng một ngày, đó là thời gian người phụ nữ phải làm những công việc nội trợ trong gia đình. Để minh họa cụ thể, chương trình đã có một phóng sự về sự bất bình đẳng trong phân công lao động trong gia đình và những ý kiến của các chuyên gia về giới, lý giải nguyên nhân định kiến đó lại tồn tại đến bây giờ và nó đã ảnh hưởng như thế nào đến sự phát triển của người phụ nữ, sức khỏe, khả năng thăng tiến, tình cảm hạnh phúc gia đình...

Đối với công chúng là giới trẻ, chương trình về **giới và bình đẳng giới trong tình yêu của giới trẻ (ngày 25/12/2010)** lại có cách dẫn dắt theo kiểu khác. Chương trình được thực hiện theo dạng talkshow có sự tham gia của các vị khách mời của CSAGA và các bạn trẻ.

Từ cách đặt vấn đề “Trong tình yêu, một đề tài luôn dành được sự quan tâm của các bạn trẻ thì có cần đặt ra vấn đề bình đẳng giới hay không...”, BTV và các vị khách mời đã dẫn dắt người nghe trao đổi về một vấn đề mà ít người quan tâm, để ý, đó là định kiến giới trong tình yêu. Thực chất đây chính là mầm mống của những bất bình đẳng giới trong hôn nhân sau này và những hậu quả, những thiệt thòi mà bạn gái trẻ phải đối mặt. Và sau những nhận định, những bình luận, chia sẻ quan điểm, BTV đã rút ra ý kiến rằng tình yêu là nền tảng của hôn nhân, để có một tình yêu, một cuộc hôn nhân hạnh phúc và bền vững thì cần có sự chia sẻ, sự tôn trọng lẫn nhau, bình đẳng từ cả hai phía...

Đặc biệt, về khía cạnh này, chúng tôi chú ý nhiều hơn tới chương trình mang tính đặc thù mang tên **Bạn hãy nói với chúng tôi**. Bởi cũng giống như quan sát của các nhà báo trong nhóm giám sát về giới của Đài, chúng tôi nhận thấy đây là những chương trình đã khai thác được nhiều thế mạnh của truyền thông trên VOV. Bằng những tư liệu, câu chuyện, tình huống chân thực cùng những quan điểm ý kiến cởi mở của nhiều đối tượng cán bộ và người dân, hầu hết những chương trình này đều hướng tới những vấn đề khá tinh tế nhạy cảm nhưng không kém phần bức xúc của đời sống xã hội. Thông qua chương trình, người trong cuộc cũng như thính giả được mở mang hiểu biết về nhiều lĩnh vực, nhất là những kiến thức về giới, bình đẳng giới.

Chương trình **Bạn hãy nói với chúng tôi** phát đi 23h30 (VOV1), 22h30 (VOV2) và phát lại cùng giờ ngày hôm sau. Đây là chương trình dành cho thính giả kể câu chuyện của mình, bày tỏ, chia sẻ suy nghĩ, tình cảm của mình với những thính giả khác cùng tham gia chương trình. BTV giữ vai trò là người kể lại câu chuyện của thính giả gửi đến; nhận, biên tập các ý kiến thính giả sau khi phát câu chuyện; Bày tỏ suy nghĩ của mình (định hướng thông tin); Ngoài ra BTV còn đảm nhiệm việc nhận, biên tập, tổ chức cộng tác viên hoặc viết “Từ làng ra phố” trong vai vợ chồng bác cả Chiêm.

Với đặc trưng và tiêu chí của chương trình, BTV đồng thời kiêm vai trò của người giám sát giới (rà soát định kiến giới), chủ yếu các định kiến được thể hiện ở thính giả với câu chuyện, với suy nghĩ được nói ra của họ. Và BTV cũng chính là người chốt lại vấn đề - điều chỉnh định kiến (nếu có).

Xin đơn cử câu chuyện được chia sẻ trong chương trình ngày **15/10/2010**, đó là *lời kể của một phụ nữ do bị khuyết tật nên chị không thể có con như những phụ nữ bình thường*

khác. Chị lấy chồng, một người yêu chị và sẵn sàng chấp nhận sự khiếm khuyết đó. Bù đắp lại chị vun đắp gia đình, chăm sóc mẹ chồng, cùng chồng vượt qua những định kiến từ phía họ hàng. Sẽ không có gì để nói nếu theo thời gian người chồng không vì áp lực của gia đình và bản thân, anh đã vụng trộm có con với 1 cô gái. Sự đã rồi, người phụ nữ đau khổ chưa biết nên xử sự ra sao bởi chồng chị không muốn bỏ chị và cũng không muốn chấm dứt quan hệ với cô gái đang mang thai kia...

Cùng với sự chia sẻ của các thính giả chương trình, BTV đã phân tích cho nhân vật biết chị đang chịu rất nhiều thiệt thòi từ hình thức bạo lực về tinh thần.

Việc nhân vật được nói ra câu chuyện có thể giúp chị giải tỏa phần nào những nỗi đau phải kìm nén, đồng thời thông qua sự chia sẻ từ chương trình, chị sẽ hiểu đúng hơn về thực tế của mình, từ đó có được sự bình tĩnh, tinh táo cần thiết để chọn cho mình một giải pháp hợp lý nhất.

BTV khéo léo bày tỏ quan điểm: *Chồng chung là chuyện không thể chấp nhận cả về tình cảm, cả về pháp lý. Cách tác động như vậy khiến công chúng nói chung và nhân vật trong câu chuyện nói riêng cảm thấy được tôn trọng quyền quyết định của cá nhân mỗi người.*

Tương tự, trong chương trình **22/11/2010**, nhân vật là một cô gái trẻ chỉ vì tình yêu với chàng trai đầy ích kỷ mà đã chấp nhận cuộc sống áp đặt: *Bị người yêu kiểm soát, không gặp gỡ bạn bè; Chấp nhận làm theo yêu cầu “kỳ quặc” (chúng tỏ mình hãy còn trinh tiết) để thoả mãn cơn ghen tuông của anh ta. Và khi không chứng tỏ được điều đó, cô đã nhận được sự khinh bỉ, xúc phạm.*

Các ý kiến thính giả chia sẻ (đã được BTV chọn lọc để phát sóng) đều cho rằng cô gái đã đánh đổi tất cả lấy một tình yêu mang tính sở hữu, đây định kiến với những áp đặt chỉ từ một phía. Như vậy là không công bằng với cô và không có cơ gì để tiếp tục quan hệ, ràng buộc với một kẻ như vậy. Hành vi của người yêu cô gái là đáng lên án. Hoặc chương trình ngày **17/12/2010**, nhân vật nam trong câu chuyện bày tỏ nỗi day dứt về cuộc hôn nhân gần 2 tháng của mình, tâm điểm là việc làm sao vượt qua được định kiến về quá khứ của người vợ đã từng quan hệ với người khác trước khi lấy mình. Trong chuyện này, người vợ đã chủ động hoàn toàn khi cho người mình sẽ cưới làm chồng biết sự thật và để anh toàn quyền quyết định. Vậy nhưng khi đã thành thân, sự trong trắng của người vợ (theo quan niệm cũ) vẫn là nỗi ám ảnh khôn nguôi cuộc sống của 2 vợ chồng. Anh quay sang chất vấn vợ (hành hạ về tinh thần), không khí gia đình đầy những sự nghi ngờ.

Các ý kiến thính giả chia sẻ đều khuyên người chồng thay đổi định kiến, coi trọng sự trung thực của người vợ, nghĩ đến cuộc sống hiện tại và đứa con sắp ra đời và rộng lòng tha thứ, giải tỏa tâm lý cho cuộc sống của 2 vợ chồng.

Trong số những thư gửi về chương trình **Bạn hãy nói với chúng tôi**, những câu chuyện tương tự không phải hiếm. Điều đó chứng tỏ định kiến xã hội thể hiện trong mỗi con người về sự trinh tiết của phụ nữ còn hiện hữu phổ biến. Việc đưa ra những ý kiến chia sẻ của thính giả sẽ góp phần định hướng dư luận, định hướng suy nghĩ cho số đông thính giả về thực chất phẩm hạnh của người phụ nữ, đồng thời xóa bỏ nếp nghĩ của nhiều người rằng chỉ có nam giới mới có quyền đòi hỏi, chất vấn, mong muốn về phụ nữ chứ không phải là ngược lại, điều này hết sức thiếu công bằng giới.

Việc thực hiện phát sóng và tự giám sát những vấn đề về giới trong những chương trình như vậy chứng tỏ VOV đã có những bước tiến đáng kể trong việc tự nâng cao nhạy cảm giới cho công chúng cũng như cho chính người làm truyền thông. Chúng tôi thực sự mong các cơ quan báo chí, các nhà báo chia sẻ và ủng hộ cách làm của Đài Tiếng nói Việt Nam.

*** Báo Tiếng nói Việt Nam ngày càng tích cực truyền thông về giới và bình đẳng giới**

Báo **Tiếng nói Việt Nam** (TNVN) là tờ báo chính thống, tuyên truyền có định hướng, nên việc nhật “sạn giới” cũng trở nên khó khăn hơn. Tuy nhiên, với những kiến thức và kỹ năng truyền thông về giới, đặc biệt là phương pháp phát hiện “sạn giới” được bồi dưỡng, nhóm quan sát của VOV đã cơ bản phát hiện đúng những điểm về nhạy cảm giới mà chúng tôi quan tâm.

Trước hết, về mặt mạnh, trong tháng **12/2010**, báo TNVN đã có một số bài viết thể hiện cách nhìn nhận tích cực về giới, đặc biệt là về vai trò của người phụ nữ. Bài viết **Những tấm huy chương vàng của yêu thương** (Đại hội thể dục thể thao châu Á dành cho người khuyết tật) là một ví dụ. Bài viết đề cao tấm gương của vận động viên Nguyễn Thị Hồng - người mang tấm huy chương đầu tiên cho đoàn Việt Nam. Là vận động viên khuyết tật nhưng chị đã có rất nhiều nỗ lực để tranh tài và đã đạt được những thành tích đáng nể. Điều đó không chỉ góp phần xoá đi những định kiến coi thường phụ nữ mà còn cho thấy dù khuyết tật nhưng phụ nữ nếu có sự nỗ lực thì có thể thành công cả trong lĩnh vực được coi là “lãnh địa” của phái mạnh.

Ngoài ra Báo còn có một số bài viết đề cập những vấn đề trọng tâm về giới và bình đẳng giới hiện nay, chẳng hạn bài **Kiểm soát tình trạng mất cân bằng giới tính**, đã phản ánh tình trạng mất cân bằng giới tính và đề cập các giải pháp xóa bỏ sự bất bình đẳng giới khi sinh. Bài báo đề cập đến tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh của Việt Nam đang ở mức báo động. Kết quả điều tra cho thấy, tỷ lệ giới tính khi sinh của Hà Nội là 113,2 trẻ trai/100 trẻ gái. Các chuyên gia quốc tế nhận xét, sự mất cân bằng giới tính thường xuất hiện ở những nước có nền văn hóa

tương đồng (thích con trai hơn con gái). Thứ trưởng Bộ Y tế đã cam kết thực hiện bình đẳng giới, đồng thời ký cam kết công ước **Xóa bỏ mọi hình thức phân biệt đối xử với phụ nữ**. Đây cũng được coi là vấn đề “nóng” và nan giải ở nước ta hiện nay, vì thế việc tuyên truyền vấn đề này sẽ góp phần xóa bỏ tư tưởng bất bình đẳng giới và thái độ coi thường phụ nữ.

Cũng trong số này, báo đưa tin 4.800 người là nạn nhân của nạn buôn bán phụ nữ- trẻ em; Hội liên hiệp phụ nữ tổ chức phát động chiến dịch truyền thông về phòng, chống buôn bán phụ nữ- trẻ em và giới thiệu mô hình “Ngôi nhà bình yên”, qua đó, nâng cao nhận thức của cán bộ các ban, ngành hữu quan và người dân về âm mưu, thủ đoạn của bọn buôn bán trẻ em- phụ nữ, tăng cường hiểu biết về việc tiếp nhận và hỗ trợ nạn nhân bị buôn bán trở về hòa nhập cộng đồng. Đây cũng là một trong những thông tin, kiến thức quan trọng liên quan đến việc phòng chống nạn bạo lực giới, cần tăng cường tuyên truyền rộng rãi...

Có thể thấy rằng Báo TNVN tháng 12 đã có sự thay đổi tích cực trong cách nhìn nhận những đóng góp của phụ nữ trong xã hội và đã ít nhiều tạo những hiệu ứng tích cực trong công chúng, xóa bỏ dần những nếp nghĩ tiêu cực về vai trò, vị thế người phụ nữ được đóng khung trong nhiều thế hệ. Tuy nhiên, những lĩnh vực mà phụ nữ được thể hiện vẫn chỉ chủ yếu trong những lĩnh vực truyền thống như: y tế, giáo dục, văn hóa nghệ thuật, còn ở lĩnh vực khác như kinh tế, chính trị... thì vẫn vắng bóng. Tất nhiên điều này không thể thay đổi một sớm một chiều mà cần có sự “mưa dầm thấm lâu”. Đây chính là đòi hỏi đối với phóng viên cần tăng cường nhạy cảm giới khi viết bài.

2. Đòi điều tra đổi thêm từ nhóm quan sát giới

*** Các vấn đề về giới cần được lồng ghép thường xuyên hơn trong sản phẩm truyền thông của VOV**

Nếu như các chương trình của VOV trực tiếp liên quan tới vấn đề giới được thực hiện với nhiều ưu điểm như đã nêu ở trên thì các chương trình khác hầu như góc nhìn giới chưa khai thác một cách đầy đủ. Bản thân nhóm quan sát giới của VOV cũng tự nhận thấy những điểm cần bổ sung này. Ví dụ: chương trình ngày **18/11/2010** đề cập việc **Dạy nghề cho lao động nông thôn**. Đối tượng chính của chương trình là lao động nông thôn, không phân biệt là nam hay nữ. Tuy nhiên, trong phóng sự **Những sai sót cần được rút kinh nghiệm từ một khoá đào tạo**, có 3 người dẫn xuất hiện trong phóng sự đều là nữ giới. Nếu là PV có nhạy cảm giới thì cần nêu rõ lý do tại sao lớp học lại đông nữ như vậy, từ đó vấn đề cốt lõi của thực trạng sẽ được phản ánh là đàn ông đi làm ăn xa nhà hết, chỉ còn phụ nữ ở nhà nên lớp tập huấn mở ra thì cũng chỉ có nữ giới tham gia...

Trong 22 chương trình được chúng tôi chọn khảo sát cũng vậy, hầu như chương trình nào cũng đề cập tới những thông tin cập nhật và bổ ích, song rất tiếc những thông tin về giới không được lồng ghép kịp thời. Chẳng hạn như chương trình **Thanh niên** ngày **1/11/2010** về chủ đề: **Vai trò của đoàn viên thanh niên trong việc bảo vệ môi trường, bảo vệ dòng sông quê hương**, các ý kiến phát biểu của đoàn viên thanh niên đều là nam giới. Thông tin sẽ đầy đủ và sâu sắc hơn nếu chương trình chỉ ra những khía cạnh như: phong trào này gặp khó khăn gì khi phát động nữ thanh niên; vì sao chỉ có nam thanh niên tham gia phong trào, hoặc ở một chuyên mục trong chương trình **Gia đình – xã hội** ngày **3/11/2010**, nhan đề **Quản lý Vị thành niên thế nào cho tốt**, khi khai thác các ý kiến của chuyên gia, các phụ huynh, nên hướng tới những thông tin về sự khác biệt tâm lý, giới tính của trẻ em nam và trẻ em nữ. Từ đó, chương trình cung cấp những giải pháp để giúp công chúng có cách giáo dục vị thành niên phù hợp và hiệu quả.

Việc thiếu hụt tầm bao quát các vấn đề từ góc nhìn về giới đã khiến thông điệp của một số chương trình chưa thực sự tới đích. Chẳng hạn chương trình ngày **14/11/2010** với chủ đề **Cảnh báo tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh**, chương trình lý giải một trong những nguyên nhân chính là tình trạng “khát” con trai của người dân, đặc biệt là những gia đình khá giả. Để nêu bật được chủ đề này, BTV đã phản ánh thực tế “*Những người mẹ lựa chọn giới tính cho con*”. Trong phóng sự có chi tiết: *mặc dù chồng và gia đình chồng không thúc bách chuyện chị phải sinh được quý tử, nhưng người vợ vẫn sinh thêm*. Như vậy, rõ ràng việc muốn sinh con trai là ý nguyện của bản thân người phụ nữ chứ đâu phải đàn ông. Lẽ ra phóng sự cần đi đến tận cùng của vấn đề là tại sao những bà mẹ lại mong có con trai đến thế.

Chương trình cũng có phóng sự phản ánh về tình trạng bất cập của việc siêu âm, chẩn đoán giới tính hiện nay khá dễ dàng, không có chế tài, khó quản lý, “tiếp tay” cho tình trạng mất cân bằng giới tính, và kéo theo việc bất bình đẳng giới. Nếu nhạy cảm giới hơn, PV có thể phân tích sâu thêm về căn nguyên của hiện trạng này là do tư tưởng trọng nam khinh nữ vẫn tồn tại trong ý thức của nhiều người.

Trên **Báo Tiếng nói Việt Nam**, các bài viết về các vấn đề kinh tế - giáo dục - xã hội cũng chỉ đề cập một cách chung chung, hầu như chưa lồng ghép được với các vấn đề về giới. Có những bài báo rất tốt về chủ đề như bài **Mong chờ những ngôi trường mới**, đề cập đến những lo toan vất vả của thầy cô ở huyện vùng cao Ôn Tây, tỉnh Quảng Ngãi, có đến 80% trẻ em chưa đến lớp. Điều kiện học tập của học sinh thiếu thốn, sinh hoạt của cô giáo cũng rất khó khăn, vậy mà các cô giáo nơi đây vẫn bám trường bám lớp, yêu nghề...Tiếc rằng trong bài viết này tiếng nói của giáo viên

nữ không được khai thác, 3 ý kiến đều của nam giới đưa ra giải pháp về vấn đề trên...

Để sản phẩm truyền thông đạt hiệu quả cao trong việc thúc đẩy bình đẳng giới, người làm báo cần ý thức rõ ràng về việc lồng ghép quan điểm giới trong mọi lĩnh vực thông tin. Giới là mối quan tâm thường xuyên trong quá trình tác nghiệp, đặc biệt là việc thể hiện bình đẳng vai trò của nam và nữ trong lĩnh vực đang được đề cập và những khó khăn, thách thức, sự khác biệt về giới trong lĩnh vực được phản ánh.

*** Tránh tạo cảm giác thiếu công bằng giới khi bố trí nhân vật tham gia chương trình**

Chia sẻ của các phóng viên về khó khăn khi mời nhân vật là nữ tham gia phỏng vấn tại hiện trường cũng như tại phòng thu cũng lý giải phần nào cho việc đa phần những chương trình chúng tôi quan sát vẫn còn hiện tượng “ưu thế tiếng nói nghiêng về phái nam”. Tuy nhiên, nếu thực sự chỉ vì những khó khăn như vậy, chúng ta sẽ có cách khắc phục khác. Ở đây, qua những chương trình chọn quan sát, chúng tôi nhận thấy vẫn có chương trình nhân vật nữ chiếm số lượng tuyệt đối, ví dụ chương trình **Thanh niên ngày 30/10/2010**, các gương học sinh, sinh viên được phản ánh, nêu gương, được phát biểu đều là nữ (Nguyễn Thị Mỹ Ý, Vũ Hà Linh...); Chương trình **Diễn đàn các vấn đề xã hội ngày 20-11/2010**, mục dành để nói về các giáo viên dạy các học sinh đặc biệt như khuyết tật, chậm phát triển, trong các ý kiến và các phóng sự, người nghe thấy bóng dáng của “cô” nhiều hơn “thầy” rất nhiều; Trong phóng sự **Những người âm thầm làm sạch đường phố** nói về những người lao công làm đẹp thủ đô ngày Đại lễ, cũng chủ yếu là nhân vật nữ. Tương tự, trong các chương trình **Diễn đàn các vấn đề xã hội ngày 2/12/2010** và **16/12/2010** nói về cuộc sống chiến thắng bệnh tật và hoạt động vì cộng đồng của người sống chung với HIV, các nhân vật trong phóng sự đều là nữ giới.

Trong khi đó, những chương trình về các chủ đề như: *Hiến máu nhân đạo (Thanh niên ngày 25/10/2010)*, *Quản lý Vị thành niên (Thanh niên ngày 3/11/2010)*, Cuộc thi “*Hiến kế tặng đoàn*”, *Xoá nghèo ở huyện Sơn Đông (Thanh niên ngày 2/11/2010)*..., chủ yếu các ý kiến trả lời phỏng vấn hoặc tham gia phát biểu trong chương trình đều là nam.

Trong các phóng sự nói về người chiến sỹ công an trên mặt trận chống tội phạm ma tuý (nghề nguy hiểm...) số lượng nam giới cũng xuất hiện nhiều hơn.

Báo TNVN trong tháng 12, hình ảnh nam giới cũng được thể hiện nổi trội hơn nữ giới ở các lĩnh vực quan trọng của đời sống như kinh tế- chính trị... Mặc dù hình ảnh minh họa đã giảm bớt sự đóng khung phụ nữ ở những vai trò truyền thống, song hình ảnh nam giới vẫn luôn được in khổ to, rõ nét hơn (hình ảnh phụ nữ chủ yếu chỉ để minh họa cho các bài viết nên nhỏ, không rõ mặt).

Vì vậy, ngoài lý do các nhân vật nữ ngại tham gia chương trình, có lẽ còn có những lý do khác, trong đó một phần thuộc về khả năng nhạy cảm giới của người PV. Đã đành thực tiễn đời sống đang hiện hữu những mặc định về vai trò giới, sự tham gia của người phụ nữ còn bị giới hạn ở các lĩnh vực đặc thù, song chúng ta không thể thuần túy mô phỏng lại thực tế. Để tác động nhằm thay đổi cách nhìn nhận lạc hậu của công chúng về giới, mỗi nhà báo chúng ta ngoài việc phản ánh đúng sự thật còn cần cố gắng thể hiện được quan điểm tiến bộ phù hợp với xu thế của xã hội.

Về điểm này, chúng tôi cũng từng lắng nghe trong sự phản hồi, rằng so với tính chất nổi cộm, bức xúc của những sự kiện, vấn đề được phản ánh thì việc đưa các nhân vật vào chương trình/ bài báo có thể chênh lệch một chút giữa nam và nữ, cũng chẳng có gì đáng phải bận tâm nhiều. Đồng ý là khi đứng trước những vấn đề nóng bỏng của cuộc sống, người PV có nhiều điều cần tập trung huy động năng lực tác nghiệp nhằm chuyển tải một cách chính xác, kịp thời nhất tới thính giả những gì họ đang đón đợi, muốn được biết. Tuy nhiên, đôi khi ngay trong những chi tiết tưởng chừng vụn vặt, không đáng kể lại trở nên hệ trọng. Việc chúng ta bố trí nhân vật tham gia trong các chương trình còn thể hiện sự rập khuôn theo vai trò truyền thống của nam và nữ (như đã nêu ở trên) chắc chắn sẽ góp phần duy trì những quan niệm sai lệch về giới, ảnh hưởng không nhỏ tới sự tiến trình thúc đẩy bình đẳng giới nói chung.

*** Cần xử lý ngôn ngữ thiếu nhạy cảm giới trong mọi ngữ cảnh giao tiếp của chương trình**

Ngôn ngữ là công cụ biểu đạt tư tưởng, vì vậy sự thiếu cẩn trọng trong việc sử dụng ngôn ngữ luôn tiềm ẩn những nguy cơ. Trong hầu hết các chương trình được chọn khảo sát, chúng tôi ghi nhận sự kỹ lưỡng của các PV, BTV khi xử lý ngôn ngữ. Một số ý kiến trao đổi ở đây nhằm giúp chương trình đảm bảo chất lượng tốt hơn.

Trước hết, chúng tôi muốn các bạn lưu tâm hơn tới mối quan hệ giữa ngôn ngữ và môi trường giao tiếp. Chương trình của chúng ta phát trên sóng của Đài, công chúng tiếp nhận hết sức đông đảo và đa dạng, có những lời dẫn, lời bình được PV dùng chỉ cốt gắn kết, đưa đẩy cho các phần nội dung, song đôi khi chính những lời đưa đẩy ấy rất dễ gây hiểu lầm, thậm chí nảy sinh sự suy diễn bất lợi cho giới này hoặc giới kia. Ví dụ lời dẫn trong chương trình **Diễn đàn các vấn đề xã hội ngày 16/10/2010**: “*Để tự tin trong quá trình làm mẹ, những người phụ nữ như chị Gấm, chị Nga cũng như rất nhiều bà mẹ trẻ rất cần được trang bị kiến thức nuôi con một cách khoa học và bài bản*”. Với lời dẫn này, nếu ai đó trong số thính giả cho rằng: *kiến thức dinh dưỡng cho trẻ và mẹ trẻ chỉ có những người phụ nữ cần quan tâm* thì chúng ta khó thuyết phục họ phải nghĩ khác. Đây chính là khe hở của ngôn ngữ nhạy cảm

giới mà rất cần các nhà báo có đủ năng lực để bao quát và xử lý trong mọi ngữ cảnh giao tiếp.

Cũng như vậy, chương trình **Gia đình xã hội ngày 1/11/2010**, mục **Đào tạo nghề cho nông thôn** đã khai thác được vấn đề từ góc nhìn giới khi đề cập tới những khó khăn đối với cả nam và nữ, đặc biệt phần nói về gương một gia đình làm giàu từ nghề gốm. Tuy nhiên, trong lời bình vẫn còn có chút thiên lệch: “*Những cô gái chăm chú tô điểm những họa tiết trên bình gốm cổ truyền, những bàn tay khéo léo thổi hồn vào những bình đất vô tri...*” Trên thực tế, chúng ta biết không chỉ các cô gái mới có khả năng này, và chúng ta càng không nên để người nghe mặc định về khả năng của giới như vậy.

Ở một góc độ khác, chúng tôi muốn các nhà báo chú trọng hơn trong việc xử lý ngôn ngữ nhân vật. Chương trình **Gia đình và xã hội ngày 21/10/2010** có nội dung: *Tìm hiểu các kiến thức cơ bản về bình đẳng giới*. Chương trình dẫn phần phỏng vấn chuyên gia tâm lý về các quan niệm: *công dung ngôn hạnh, tam tòng tứ đức* trong xã hội hiện đại. Từ những quan điểm truyền thống, chuyên gia liên hệ với thực tế hiện nay, từ đó phân tích những hạn chế trong quan niệm đó đồng thời chia sẻ một số quan niệm về bình đẳng trong gia đình. Đây là một chương trình có cấu trúc mở, sinh động. Tuy nhiên, phần ngôn ngữ nhân vật (chuyên gia tư vấn Lê Thị Túy) còn gợn những “hạt sạn” rất cần BTV loại bỏ trước khi đưa chương trình lên sóng. Chẳng hạn khi cắt nghĩa về bình đẳng giới trong gia đình, chuyên gia phát biểu: “... *thì truyền thống cũng đã phân công rồi, là người phụ nữ thì tất nhiên phải đẻ, đúng không, đẻ thì phải nuôi con chứ, đúng không, ai nuôi con hộ, người phụ nữ phải tự chăm sóc thai nghén, biết đẻ, và biết nuôi dưỡng con cái và biết dạy con những ngày đầu đời của con, những thời kỳ còn bú mớm và thời kỳ chưa biết lẫy biết bò thì người mẹ gần con nhất, nhưng chúc năng ấy nó rõ rồi, cái thứ hai là nấu nướng, cũng không hẳn phụ nữ sinh ra chỉ để nấu nướng, nhưng do người ta là người nuôi con từ nhỏ cho nên phải lo dinh dưỡng cho con, và truyền thống của ta nó đẹp thế, cũng nên giữ, tức là người phụ nữ cũng nên lo phần dinh dưỡng của gia đình, trong đó có việc nấu nướng, rồi sắp xếp nhà cửa, tôi nghĩ đó là chức năng quen thuộc và truyền thống làm tốt rồi thì ta cứ phát huy...*”. Theo lời chuyên gia thì người phụ nữ ngày nay cần đảm đương nhiều vai trò, trong đó đặc biệt là quan tâm chu toàn công việc nội trợ và chăm sóc con cái. Chúng tôi không nghĩ rằng chuyên gia có những quan điểm sai lệch về giới, song cách phát biểu dưới dạng ngôn từ trực tiếp ở đây rõ ràng còn mang nặng định kiến giới. Hầu như chuyên gia không hề nhắc đến khả năng và nghĩa vụ chăm sóc con cái của người nam giới. Có thể vì áp lực của phòng thu hoặc vì một lý do gì khác, lẽ ra phóng viên có thể xen câu hỏi phụ để chuyên gia bày tỏ thêm ý kiến, hoặc BTV cần điều chỉnh phần diễn đạt của nhân vật để tránh cho người nghe sự hoang mang không đáng có.

*** Đài Tiếng nói Việt Nam có thể xây dựng mục “Điểm chương trình của người quan sát giới”**

BBT: Ý tưởng này không phải do chúng tôi ngẫu hứng mà nêu ra. Từ những đóng góp của nhóm giám sát giới tại VOV, chúng tôi thấy thật hữu ích nếu trong các buổi giao

ban của cơ quan, của Ban, hệ, phòng..., hoặc các buổi sinh hoạt chuyên môn mỗi tuần, mỗi tháng..., có thêm những thông tin điểm lại các chương trình đã được phát sóng như các ví dụ dưới đây. Xin được trích giới thiệu một số thông tin trong các báo cáo “Giám sát giới” của phóng viên VOV.

Chương trình Dẫn đầu các vấn đề xã hội ngày 6/11/2010: Với chủ đề về những tác động của đại dịch AIDS tới gia đình, bên cạnh việc chỉ ra những vấn đề mà gia đình phải đương đầu trong một thế giới có AIDS, chương trình đã thể hiện sự nhạy cảm về giới khi dành hẳn một phóng sự để nói về những người phụ nữ nhiễm HIV từ chồng, những khó khăn, vất vả mà họ phải đương đầu.

Chương trình Dẫn đầu các vấn đề xã hội ngày 11/12/2010: Phóng sự *Chuyện dân số ở thôn Nậm Sò* (huyện Bảo Thắng, Lào Cai) nói về nỗi khổ, sự nheo nhóc lạc hậu của gia đình đông con, trong đó người phụ nữ với sự vất vả vì nhiều lần sinh đẻ. Dù có được tuyên truyền nhiều về biện pháp tránh thai, và sinh ít con để nuôi dạy cho tốt nhưng do sự cổ hủ trọng nam, khinh nữ, song nhiều chị em vẫn bị chồng đánh, mắng vì “không chịu đẻ”. Phóng sự cũng phản ánh sự bất bình đẳng giới trong gia đình của bà con dân tộc thiểu số Dao, H'Mông, người phụ nữ chỉ biết đi rẫy, mọi việc trong nhà đều do chồng sắp đặt, họ nhẫn nhịn, chịu đựng tất cả, nên mọi chủ trương chính sách tuyên truyền vận động đều khó khăn. Nếu không nâng cao nhận thức về bình đẳng giới thì thực trạng này vẫn sẽ tiếp diễn, vẫn đẻ nhiều, đói khổ và người phụ nữ, trẻ em gái không bao giờ phát triển được.

Chương trình Dẫn đầu các vấn đề xã hội 26/12/2010: Là ngày dân số Việt Nam với tâm điểm tuyên truyền về mất cân bằng giới tính khi sinh, ngay từ đầu chương trình, PV đã đưa ra nhận định một trong những nguyên nhân của tình trạng này là do tư tưởng trọng nam khinh nữ, phải có con trai để nối dõi tông đường. Nguy hiểm là rất nhiều bạn trẻ chưa lập gia đình và những đôi vợ chồng mới cưới cũng có tư tưởng này. Người dân chấp nhận một mô hình gia đình nhỏ, ít con nhưng khó chấp nhận gia đình chỉ có con gái mà không có con trai.

Không chỉ nêu thực trạng mà chương trình cũng đưa ra những giải pháp để hạn chế tình trạng này như những mô hình truyền thông lồng ghép tuyên truyền vận động về bình đẳng giới, về mất cân bằng giới tính khi sinh ở thị trấn Rừng Thông huyện Đông Sơn tỉnh Thanh Hoá.

Chương trình *Hãy nói với chúng tôi* ngày 8/11/2010:

Nhân vật kể chuyện là một người đàn ông phải chịu thua thiệt về tình cảm. Đây là bi kịch của rất nhiều gia đình khi có vợ hoặc chồng đi xuất khẩu lao động (hệ lụy xã hội). Người ở nhà đảm trách gia đình, lo toan con cái. Người đi xa làm ăn vất vả, trống vắng, thiếu sự nương tựa tinh thần. Người chồng dần vật vờ vì có nên tha thứ cho người vợ không chung thủy lúc chị đơn độc. Các ý kiến chia sẻ của thính giả cũng khác nhau, thể hiện quan niệm về sự thủy chung hay bội bạc cũng khác nhau. BTV để nhân vật nghe từng ý kiến thính giả rồi mới định hướng, để nhân vật có một không gian mở, cân nhắc xem có vượt được qua định kiến hay không...

(BTV Mai Dung, Hồng Quyên và nhóm giám sát về giới, VOV)

CHỊU TRÁCH NHIỆM XUẤT BẢN: Ths. Nguyễn Văn Anh - Chủ tịch Hội đồng sáng lập

BIÊN TẬP NỘI DUNG: TS. Trịnh Thị Bích Liên

Cơ quan: Trung tâm Nghiên cứu và Ứng dụng Khoa học về Giới - Gia đình - Phụ nữ và Vị thành niên (CSAGA)

Địa chỉ: Tầng 4 Công ty cơ khí Điện - Điện tử - Tàu thủy; Tổ 6 - Láng Thượng - Đống Đa - Hà Nội

ĐT: 04.37910014 - Email: csaga@csaga.org.vn - Website: www.csaga.org.vn

www.thuviengbv.dovipnet.org.vn (04.37759333)